

Phẩm 9: THÀNH DU-GIÀ

Bát-nhã vượt
Du-già Đẳng Chí vô
phân biệt Tất cả tất cả
chủng
 Vì không có phân biệt.
 Tất cả tất cả chủng
 Ba tướng và ba luân
 Gọi là tướng nhiễm tịnh
 Và đều chẳng hai chủng.
 Nơi pháp và pháp không
 Không hai thứ hý luận
 Vô phân biệt, không cùng
 Trên đây chẳng đúng lý.
 Nếu đều không sở chấp
 Không tuệ cũng
không vượt Đều thành chấp
lìa lời
 Vì thuận chẳng vô dụng.

Phẩm 10: THÀNH BẤT TƯ NGHỊ

Chín việc không
nghĩ bàn Do nương vào
năm xứ
 Do có năm thứ
nhân Được, mất đều
ba thứ.
 Không nên nghĩ
không ghi, Phải biết do
bốn nhân Chẳng định một
rất sâu Dẫn tướng vô nghĩa
trụ.
 Chẳng nghĩ ngã có,
không Thành hai thứ lỗi
lầm
 Với người cũng hai
lỗi Chẳng lẽ nghĩ một
khác. Hai dù không dựa

kiến Thành nên chẳng nên
nghĩ Không nghĩ sinh như
vậy Ba lỗi tùy theo chỗ.

Đường thiện và
đường ác Hai người tạo,
chẳng định Nghiệp thiện,
ác quá khứ Nơi việc thấy
khó nghĩ.

Tánh chân như
vô lậu Nghĩa lợi đã
tạo thành Như Lai bậc
tĩnh lự Tự tại không
thí dụ.

Lời ngoại đạo đã
nói Dẫn đến không
nghĩa lợi Phi lý xa bốn
nơi

Vô ký không nên
nghĩ. Phi xứ gắng công
dụng Chê bai đối đại ngã
Không tu thiện thanh tịnh
Nên thành ba lỗi lầm.

Xa lìa, không nghĩ
bàn Nơi nghĩ, đáng nghĩ
bàn Đủ tám thứ công
đức Nên như lý đáng
nghĩ.

Những gì Chư Phật
nói Biết khắp thấy, không
trái Do năm nhân hai
nhân Nơi ấy chẳng nên
nghĩ.

Phẩm 11: NHIẾP THẮNG QUYẾT TRẠCH

Số tướng riêng
có nơi Bờ mé và sinh
khởi

Thuộc tướng khéo léo
thấy Các việc thắng quyết
trạch. Tâm tánh có hai thứ

Dị thực và cùng
chuyển Đầu: Thức A-
lại-da Hạt giống hai,
nên biết. Chấp thọ
sáng rõ đầu

Thân thọ nghiệp hạt
giống Định vô tâm qua đời
Chẳng đều không đúng lý.
Cảnh sở duyên tương ứng
Hỗ trợ tánh hai nhân

Thức thấy đều trôi
lăn Tạp nhiễm ô hoàn
diệt. Sức cảnh giới chỗ
nương Kiến lập tâm khác
nhau Lại do bảy thứ hành
Tướng khó hiểu nên biết.
Sở duyên không tự tại
Trụ chỗ nương xấu ác
Tùy sức duyên trói buộc
Tâm ràng buộc nên biết.
Tán loạn và an trụ

Sáu thứ, mười lăm
thứ Duyên cảnh giới sáu
thấy Tâm sở trị chẳng
một.

Nương nhiều cảnh
biết rõ Đều là tự nghiệp
sinh Tâm pháp không nên
nghĩ

Tương tự như cảnh
chuyển. Tâm dẫn ba phân
biệt Lĩnh ngòi xét rõ tướng
Những được mất doanh sự

Gọi nghiệp tác ý thầy.

Cõi trên không
hương vị Tạo lớn tùy có
được

Rất nhỏ không tự
thể Chẳng thật có bầy
việc. Nhỏ hòa hợp
không lia Thiện ác
không tự nhiên

Ba tướng tướng ngoài
không Mười hai pháp xứ
sắc.

Phải biết bất
tương ứng Đều giả lập
bày có Giả có tánh
sáu thứ Đều do hai lỗi
kia.

Nhân ba lỗi chẳng
năm Nhờ tướng lược
buộc hợp Nương nhau xứ
sai khác Kiến lập có
nhiều thứ.

Do tâm sở duyên
thấy Do thanh tịnh sở
duyên Do bốn thứ ly
hệ

Kiến lập tám
vô vi. Nên phải biết
ba cõi

Mười hai tướng khác
nhau. Sở trị và năng trị

Chỉ hay tổn phục
chủng. Biến pháp vương
vị mạn Muốn sống lâu
đường ác Nhiều thế giới
cộng một Đều hai thứ
nhân duyên. Ý tương
ứng bốn hoặc Biến hành
mà cùng khởi Vô ký diệt
sau cùng

Tùy sinh ra

tánh kia. Tất cả sinh
nổi tiếp

Hiện khởi cùng với
duyên Cảnh tùy miên thô
nặng Đều hai mươi khác nhau.
Vì thuận theo nên tự sinh
Do hạt giống, do sự

Nên sinh bốn lỗi
lầm Bất tịnh do ba
nhân. Nghiệp nghĩ và
nghĩ rồi Sai khác có
mười ba Quả kia sáu ba
vị

Nghiệp chắc chắn
năm thứ. Bốn thứ tự nghiệp
thấy Thực trước này cũng
bốn Lại chín thứ phải biết

Tức hai thứ khác
nhau. Khi chết, định
bất định Trung, yếu do
sáu nhân Hiểu rõ vị ba
tâm

Trung hữu hoặc có,
không. Nương khác có sở
duyên Tâm nhiệm ô sinh
khởi Trong bốn thứ sinh
kia

Và năm đường,
ba cõi. Phải biết thế
tục để Nghĩa ý giải và
nói Tịnh sở duyên tánh
kia

Phương tiện gọi thắng
nghĩa. Phải biết bốn thứ này

Là thuộc về nhiệm
tịnh Chưa thấy, chưa qua
thọ Như bệnh, bệnh diệt
nhân. Phải biết bốn để
này

Đều bốn tướng, bốn
hành Bốn thứ biết khắp

thầy Tánh nhân quả khác
nhau. Giác kia không trái,
cãi Chứng pháp nhĩ cũng
vậy Ba thứ đế, chỉ thiện

Lại ba thứ
nên biết. Phải biết
bảy y chỉ

Ba thứ, tánh chỗ
nương Thiện xảo kia,
hai thứ Nói rộng bốn
câu thầy.

Phần chương tĩn
lự số Và kiến lập rộng
kia Xa lìa nơi khổ
động

Sau sau phần thắng
khác. Cận phần hỷ có
động Chỉ đầu tiên lậu dứt
Cũng hai thứ tiếng duyên
Tám đẳng chí xả tám.

Hiện pháp trụ an
vui Năng nhập vào hiện
quán Khen nói tướng giải
thoát Bốn thứ nhân phải
biết.

Ái vị thầy nên
rõ Mười thứ, sáu ba
thứ

Trị chương, thoái
nổi tiếp Điều nhiều thứ sai
khác. Lợi căn và chuyển
sinh Phải biết không có
lui Nương địa dưới, phát
định Nên lìa dục, sinh
sau.

Nương hai thứ
Đại thừa Do hai mươi
bảy tướng

Chánh phương tiện
phải biết Kiến lập với giác
phần.

Ba khác nhau
thân thấy Ảnh tượng
kia tùy quán Do ba trí
nghe thấy

Nhớ pháp, không mê
hoặc. Chín thứ sở tri kia

Tạo ý phải
biết hai Tu sai
khác có ba

Hai thứ không
hoại mất. Vì dứt nơi
trầm, trạo Hai thứ tương
ưng đạo Quan sát xả
phiền não Và vì dứt ba
ái.

Vì dứt tăng
thượng mạn Điên đảo
nướng nơi vị

Và ba tâm hướng
nhập Tu tập nơi niệm
trụ.

Do sai khác căn
thấy Kiến lập năm, chỉ
hai Giả sử nên biết
năm Ba việc thành tròn
đầy.

Chứng chuyển y
không khởi Hai nhân quả
không lui

Ba nhân nên đoạn
thường Ba quả, ba nhân
ghi.

Kiến lập các công
đức Do mười bảy tăng
thượng Sai khác kia vô
biên Chương năng trị, sở
trị.

Suy nghĩ nghĩa
khổ vui Tác ý và an
trụ

Gian nan và

tướng mạo Thù đặc
chẳng thù đặc. Chủng
tánh Như lai nói Chư
Phật và Nhị thừa Năm
thứ và mười thứ Sáu,
sáu thứ đạo lý Chư
Phật công đức mầu
Quả cõi kia, thanh tịnh
Giải thoát và pháp thân
Đều không nghĩ vô
thượng. Tuy không dùng
gia hạnh Nguyên lực trước
đã dẫn Nương vô vi phát
khởi

Đã tạo không hai
tướng. Giảng nói các sự
pháp Riêng giải thoát,
phân biệt Các pháp tướng
mười một Là kinh luật,
bốn tạng.

Các tướng và đoạn
diệt Không hoại mất phương
tiện Hai quả sai khác kia
Là lược nghĩa các kinh.

Lược nói đạo Du-già
Duyên chánh pháp đã nghe
Xa-ma-tha và quán
Nương ảnh tượng thành tựu.

